

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HSST
Ngày: 01-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Bảo

Bà Vương Thị Minh Tân

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà:** Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đức H; sinh năm: 1986 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 0360xxxxxx; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T và bà: Vũ Thị H; vợ: Võ Thị K; không có con; tiền án: Ngày 15-5-2020, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 02 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02-01-2022; tiền sự: Ngày 01-11-2023 Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 18-3-2017 Công an phường Quang Trung, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức C cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 05-3-2018 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào xử lý hành chính cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; ngày 15-12-2019 Công an phường Quang Trung, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức C cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 24-12-2019 Công an phường Trường Thi, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức C cáo về hành vi “Sử dụng pháo trái phép”; ngày 24-12-2019 Công an

phường Bà Triệu, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-11-2023, chuyển tạm giam từ ngày 19-11-2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1. Chị Lê Thu P, sinh năm 1991; nơi đăng ký thường trú: Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Bùi Văn C, sinh năm 1957; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị A, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Phạm Ngọc K, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức H không có việc làm nên nảy sinh ý định đi bộ quanh các tuyến đường trên địa bàn thành phố Nam Định tìm kiếm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp. Ngày 05 và ngày 09/11/2023, H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 13 giờ ngày 05-11-2023, Lê Đức H đi bộ đi đến cổng làng đường y, phường z, thành phố y sang tổ dân phố X khoảng 10 mét rẽ bên trái đường phát hiện có dãy nhà một tầng cạnh nhau (khu nhà trọ) trước cửa nhà thứ 2 có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 18B7-XXX của chị Lê Thu P, sinh năm 1991, trú tại, Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định xe đang dựng dọc đường đuôi xe hướng về đầu ngõ, chìa khóa xe vẫn đang cắm ở ổ khóa điện. H quan sát xung quanh không có người trông coi, quản lý tài sản nên đi vào dắt lùi xe ra đầu ngõ rồi lên xe nổ máy điều khiển xe đi đến cửa hàng thu mua phế liệu Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định bán chiếc xe máy trên cho chủ cửa hàng là bà Trần Thu H, sinh năm 1977, trú tại, Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định được 700.000 đồng H đã tiêu xài cá nhân hết. Khi bán xe H nói xe của H bị mất đăng ký. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày anh

Phạm Ngọc K (con trai bà H) đã bán chiếc xe trên cho anh Phạm Văn T, sinh năm 1982, trú tại, thôn Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định với số tiền 1.200.000 đồng.

Chị Lê Thu P đã đến trụ sở cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để trình báo và giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 đoạn video tên “Video-Download - 1699171660210- 1699598159409” (ký hiệu A1) và “Video-Download - 1699171660215- 1699598162559” (ký hiệu A2) ghi lại hình ảnh Lê Đức H đi giày thể thao màu đen, mặc quần bò dài màu xanh, áo phông cộc tay màu xanh đỏ dùng hai chân đẩy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 18P7 -xxxx.

Tại cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định anh Phạm Văn T tự nguyện giao nộp chiếc xe máy biển kiểm soát 18B7- xxx là vật chứng vụ án và khai nhận không biết chiếc xe trên do trộm cắp mà có nên đã mua với giá 1.200.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 16 giờ ngày 09-11-2023, Lê Đức H đi bộ đến khu vực đầu ngõ Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định thì Hải phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Hamco màu xanh, biển kiểm soát 18D1-xxxx của ông Bùi Văn C, sinh năm 1957, trú tại, Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định đang dựng trên vỉa hè trước cửa một ngôi nhà đang đóng cửa, xe không khóa cổ, khóa càng, xe dựng chéo đuôi xe quay ra phía đường, H quan sát xung quanh không có người trông coi nên tiến lại dùng chìa khóa đã có sẵn trong túi cắm vào ổ khóa điện vặn thì thấy xe lên điện, H ngồi lên xe lùi xuống lòng đường rồi nổ máy điều khiển xe đến cửa hàng thu mua phế liệu số Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định bán chiếc xe máy trên cho anh Phạm Ngọc K, sinh năm 1997, trú tại, Số x đường y, phường z, thành phố y, tỉnh Nam Định (con trai bà H). Khi bán xe H nói xe của H nhưng bị mất đăng ký nên anh K đã mua với số tiền 800.000 đồng (số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết).

Sau khi phát hiện bị mất xe ông Bùi Văn C đã đến trụ sở Công an phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định để trình báo.

Ngày 09-11-2023 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nam Định đã trích xuất và thu giữ Camera lắp đặt trước cửa nhà ông Trịnh Văn C, sinh năm 1966, trú tại, 55 Nguyễn Bính, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định 01 đoạn Video tên “5337473157417637045.mp4” ghi lại hình ảnh Lê Đức H đi giày thể thao màu đen, mặc quần bò dài màu xanh, áo phông cộc tay màu đen đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Hamco màu xanh lưu thông trên đường Nguyễn Bính, theo hướng Nguyễn Bính ra Giải Phóng (ký hiệu A3).

Tại Kết luận giám định số 1720/KL-KTHS ngày 08-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: 03 đoạn Video thu giữ ký hiệu A1, A2, A3 gửi trung cầu không phát hiện dấu vết bị cắt ghép chỉnh sửa đối với đoạn video đã thu.

Ngày 10-11-2023, anh Phạm Ngọc K đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc xe máy biển kiểm soát 18D1-xxx là vật chứng vụ án và khai nhận không biết đây là tài sản do Lê Đức H trộm cắp mà có.

Ngày 10-11-2023 Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định đã triệu tập Lê Đức H lên làm việc, tại cơ quan điều tra Lê Đức H đã đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 02 chiếc xe máy như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 16-11-2023, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Hamco màu xanh, biển kiểm soát 18D1-xxx là vật chứng vụ án trị giá là 3.000.000 đồng.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, biển kiểm soát 18B7-xxx là vật chứng vụ án trị giá là 4.000.000 đồng. (Tổng trị giá tài sản mà H đã trộm cắp là 7.000.000 đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đức H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 05 và 09 tháng 11 năm 2023 phù hợp với tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 15-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lê Đức H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đức H từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Buộc bị cáo Lê Đức H nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lê Đức H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đức H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của bị hại; sơ đồ hiện trường; biên bản thu giữ vật chứng; bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 16-11-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 13 giờ ngày 05-11-2023, Lê Đức H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám biển kiểm soát 18B7- xxx trị giá 4.000.000 đồng của chị Lê Thu P tại trước cửa phòng trọ tổ dân phố Số x đ ường y, ph ường z, thà nh phố y, tỉ nh Nam Đị nh. Khoảng 09 giờ ngày 09-11-2023, Lê Đức H đã trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Hamco màu xanh, biển kiểm soát 18D1-xxx trị giá 3.000.000 đồng của ông Bùi Văn C tại khu vực đầu ngõ Số x đ ường y, ph ường z, thà nh phố y, tỉ nh Nam Đị nh. Bị cáo Lê Đức H đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 7.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Đức H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; tổng trị giá tài sản mà bị cáo đã lén lút chiếm đoạt là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) nên bị cáo Lê Đức H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Lê Đức H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi

phạm tội của mình và đã ra đầu thú nên bị cáo Lê Đức Hsẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đức Hđã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản và có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên pHchịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đức Hlà nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Lê Đức Hcó hoàn C khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trả lại cho chị Lê Thu P xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám biển kiểm soát 18B7-xxx; trả lại ông Bùi Văn C xe máy nhãn hiệu Hamco màu xanh, biển kiểm soát 18D1-xxx. Chị P và ông C nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Trần Thị H và anh Phạm Ngọc K không yêu cầu bị cáo Lê Đức Hphải bồi thường số tiền 700.000 đồng và 800.000 đồng, anh Phạm Văn T không yêu cầu anh K phải hoàn trả số tiền 1.200.000 đồng. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí:

Bị cáo Lê Đức Hbị kết án nên pHchịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức Hphạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức H02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10-11-2023.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Đức HpHnộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Đức Hcó quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Lê Thu P và ông Bùi Văn C (vắng mặt) có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Lê Đức Hcó quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND. tỉnh Nam Định;
- VKSND-TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS-TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu Định